

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SA THẦY
TỈNH KON TUM
Số: 22/2019/QĐST-HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Sa Thầy, ngày 14 tháng 5 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 42/2019/TLST-HNGĐ, ngày 22/4/2019,
giữa:

Nguyên đơn: Anh Bàng Thanh T, sinh năm 1976.

Địa chỉ: Thôn 1 thị trấn S, huyện S, tỉnh Kon Tum.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Thôn 1 thị trấn S, huyện S, tỉnh Kon Tum.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; 81; 82; 83; 116; 117 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06
tháng 5 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên
bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06/5/2019 là hoàn toàn tự
nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly
hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH :

1. Công nhận sự thỏa thuận thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Anh Bàng Thanh T, sinh năm 1976.

Địa chỉ: Thôn 1 thị trấn S, huyện S, tỉnh Kon Tum.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Thôn 1 thị trấn S, huyện S, tỉnh Kon Tum.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Ph thỏa thuận tình ly hôn với anh Bàn Thanh T.

- Về con chung:

Anh Bàn Thanh T rút một phần yêu cầu khởi kiện về việc nuôi con chung, cụ thể: Không yêu cầu Tòa án giải quyết về việc nuôi con chung đối với Bàn Thị Thùy L, sinh ngày 08/01/2007 và Bàn Thị Phương A, sinh ngày 08/6/2009 mà anh Toán tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Bàn Thị Phương A, chị Ph tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Bàn Thị Thùy L theo như thỏa thuận tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận số 11/2012/QĐST- HNGĐ ngày 06/6/2012 của Tòa án nhân dân huyện Sa Thầy.

Đối với con chung là Bàn Thanh B, Anh Bàn Thanh T và chị Nguyễn Thị Ph thỏa thuận như sau: Giao con chung là cho Bàn Thanh B, sinh ngày 06/10/2016 cho chị Nguyễn Thị Ph được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi trưởng thành. Anh Bàn Thanh T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu B mỗi tháng 2.000.000 đồng cho đến khi cháu B đủ 18 tuổi. Thời điểm cấp dưỡng kể từ ngày có quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận giữa các đương sự có hiệu lực pháp luật(Ngày 14/5/2019).

Áp dụng Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Kể từ thời điểm mà các đương sự thỏa thuận và chị Nguyễn Thị Ph có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Bàn Thanh T không cấp dưỡng đủ số tiền nêu trên thì hàng tháng anh Bàn Thanh T còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất chậm trả được thực hiện theo thỏa thuận của các bên nhưng không vượt quá mức lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 468, nếu không thỏa thuận thì thực hiện theo khoản 2 Điều 468 của Luật này.

Anh Bàn Thanh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Anh Bàn Thanh T và chị Nguyễn Thị Ph không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí ly hôn sơ thẩm: Căn cứ khoản 3 Điều 144; khoản 3, khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; điểm a khoản 5, điểm a, b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và mục A phần II Danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14.

Anh Bàn Thanh T và chị Nguyễn Thị Ph tự nguyện thoả thuận mỗi người nộp 75.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

Anh Bàn Thanh T nhận nộp 150.000 đồng tiền án phí về việc cấp dưỡng nuôi con.

Anh Bàn Thanh T tự nguyện nộp thay toàn bộ tiền án phí sơ thẩm nêu trên cho chị Nguyễn Thị Ph. Do đó được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà anh Bàn Thanh T đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0000824, ngày 22/4/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát huyện Sa Thầy;
- UBND xã Sa Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Thiều Thị Dũng